

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 408/2024/HSST

Ngày: 20/12/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Tùng Mận và ông Trần Văn Nghi

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Thuận – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 20/12/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 404/2024/HSST, ngày 27 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 412/2024/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn Ph**, sinh năm: 1990, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: T2B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn N (đã chết); Con bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1969; Bị cáo có vợ là H Mai, sinh năm: 1996; Bị cáo có 01 con sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Minh D, sinh năm: 1960 (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1968; Địa chỉ: T1, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Minh Q, sinh năm: 1991 (con của ông D, bà M); Địa chỉ: T1, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1984; Địa chỉ: số 4/43A đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Ph đã có giấy phép lái xe hạng FC do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp, Phi hợp đồng lái xe cho Công ty TNHH VLXD C, địa chỉ: T6, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk do anh Nguyễn Văn C, sinh năm: 1984, trú: 4/43A đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk làm Giám đốc. Sáng ngày 27/6/2024, Ph được Công ty giao nhiệm vụ điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 47H-035.27 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 47R-007.17 từ Công ty đến mỏ đá ở Khu công nghiệp H thuộc xã H1, thành phố B để chở đá về kho của Công ty. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, Ph điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 47H-035.27 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 47R-007.17 đi trên đường V, phường K, thành phố B (đây là đoạn đường có dải phân cách cố định phân chia hai chiều đường xe chạy, chiều đường bên phải theo hướng đi từ thành phố B đến tỉnh Đắk Nông có vạch sơn màu trắng nét đơn đứt quãng phân chia ba làn đường) ở làn đường giữa với vận tốc khoảng 30km/h (Theo lời khai của Ph). Khi Ph đi đến gần khu vực giao nhau với đường T thuộc phường K, thành phố B, cách khoảng 50m thì có đèn tín hiệu giao thông vừa chuyển từ màu đỏ sang màu xanh, các phương tiện bắt đầu di chuyển nên Ph điều khiển cho xe ô tô đi chậm lại. Trên đường có nhiều phương tiện đang lưu thông, trong đó có xe mô tô biển số 47H1-696.12 do ông Nguyễn Minh D, sinh năm: 1960 điều khiển chở theo vợ là bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1968, cùng trú tại: T1, xã C, huyện C1, tỉnh Đắk Lắk ngồi sau đang lưu thông cùng chiều ở làn đường bên phải phía trước xe ô tô do Ph điều khiển. Sau đó, ông D cho xe mô tô chuyển hướng từ từ sang làn đường ở giữa đi phía trước đầu xe ô tô do Ph điều khiển cách vạch kẻ đường dừng chờ đèn tín hiệu giao thông khoảng 10m, rồi tiếp tục cho xe mô tô đi sang bên trái để qua làn đường bên trái. Cùng lúc này, Ph quan sát phía trước và quan sát phía sau qua hai gương chiếu hậu hai bên, không quan sát gương cầu lồi soi khu vực phía trước đầu xe ô tô nên không nhìn thấy ông D, rồi cho xe tăng tốc đi thẳng làm cho bên trái đầu xe ô tô va chạm với đuôi xe mô tô do ông D điều khiển khiến ông D và bà M cùng xe mô tô ngã xuống mặt đường, ông D và bà M bị bánh xe bên trái ô tô do Ph điều khiển cán qua người gây tai nạn giao thông. Ph nghe tiếng động va chạm ở phía trước bên trái đầu xe và dưới bánh xe nên Ph đạp phanh cho xe dừng lại. Ph bước xuống xe nhìn thấy dưới gầm xe, ông D nằm úp đã tử vong, bà M nằm ngửa bị thương chảy máu nên cùng người dân đưa bà M đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa vùng T. Hậu quả, ông D tử vong tại chỗ, bà M bị thương tích, 02 phương tiện nêu trên bị hư hỏng nhẹ.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông:

Hiện trường vụ tai nạn tại nơi giao nhau giữa đường V với đường T thuộc phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Đường V là đoạn đường thẳng được trải nhựa bằng phẳng, có dải phân cách cứng rộng 02m phân chia hai chiều đường xe chạy, chiều đường bên phải theo hướng đi từ thành phố B đến tỉnh Đắk Nông rộng 11,30m, có vạch sơn màu trắng nét đơn đứt quãng phân chia 03 làn đường, làn đường bên phải rộng 3,75m, làn đường ở giữa rộng 3,55m, làn đường bên trái rộng 4,00m. Đường T là đoạn đường thẳng được trải nhựa bằng phẳng rộng 11,00m, có đảo hình tam giác tại nơi giao nhau có chiều dài 18,00m, chiều rộng 14,80m, trước khi đến nơi giao nhau có đèn tín hiệu giao thông, có vạch sơn màu trắng dành cho người đi bộ qua đường, không có chướng ngại vật gây cản trở và che khuất tầm quan sát của người tham gia giao thông.

Quá trình khám nghiệm chọn hướng đi từ thành phố B đến tỉnh Đắk Nông làm hướng chuẩn, chọn mép đường bên phải đường V theo hướng chuẩn làm mép đường chuẩn (Các số đo thể hiện tại hiện trường và trong sơ đồ được đo vuông góc đến mép đường chuẩn), chọn góc Trụ điện số 04 (Đo vào mép đường chuẩn 3,20m) làm mốc cố định, chọn hướng Bắc làm hướng chính thể hiện trong sơ đồ và lấy đơn vị đo là mét (m).

Vị trí tử thi, phương tiện, dấu vết tại hiện trường được đánh số thứ tự, ký hiệu và mô tả như sau:

- Xe mô tô biển số 47H1-696.12, ký hiệu (1): Do ông Nguyễn Minh D điều khiển sau tai nạn xe ngã nghiêng sang phải, đầu xe quay về hướng Đ, đuôi xe quay về hướng T, tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn 9,20m, cách tâm trục bánh trước bên phải xe (2) 5,90m, tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn 7,90m.

- Xe ô tô biển số 47H-035.27 kéo theo rơ moóc biển số 47R-007.17, ký hiệu (2): Do Phạm Văn Ph điều khiển sau tai nạn xe dừng trên đường, đầu xe quay về hướng T, đuôi xe quay về hướng Đ, tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn 4,85m, cách mốc cố định 8,90m, tâm trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn 4,50m, tâm trục bánh xe trục ba bên phải cách mép đường chuẩn 4,75m.

- Tử thi, ký hiệu (3): Được thân nhân xác định là ông Nguyễn Minh D nằm sấp trên mặt đường dưới gầm xe (2), chiều dài tử thi 1,70m, đầu tử thi quay về hướng Tây Bắc, chân quay về hướng Đông Nam, đầu cách mép đường chuẩn 6,10m, chân trái tử thi cách mép đường chuẩn 7,80m, cách bánh xe (1) 2,40m.

- Vết chà xước (VCX), ký hiệu (4): Trên mặt đường, màu xám trắng, liền nét, kích thước (3,95 x 0,01)m, đầu vết cách mép đường chuẩn 7,20m, cuối vết tại góc chân sau xe (1) tiếp xúc với mặt đường.

- Vết chà xước (VCX), ký hiệu (5): Trên mặt đường, màu xám trắng, nét đứt quãng, kích thước (1,50m x 0,02)m, đầu vết cách mép đường chuẩn 7,05m, cuối vết cách mép đường chuẩn 7,50m, cách đầu vết (4) 0,50m.

- Vết chà trượt (VCT), ký hiệu (6): Trên mặt đường, liền nét, kích thước (0,60 x 0,06)m, đầu vết cách mép đường chuẩn 6,45m, cách đầu vết (7) 0,90m, cuối vết cách mép đường chuẩn 7,05m, cách đầu vết (5) 1,25m.

- Vết phanh (VP), ký hiệu (7): Trên mặt đường, kích thước (2,00 x 0,60)m, tâm đầu vết cách mép đường chuẩn 6,80m, cuối vết tại bánh xe trục 05 bên trái tiếp xúc với mặt đường.

- Vết phanh (VP), ký hiệu (8): Trên mặt đường, kích thước (2,80 x 0,60)m, tâm đầu vết cách mép đường chuẩn 4,95m, cách đầu vết (7) 2,00m, cuối vết tại bánh xe trục năm bên phải tiếp xúc với mặt đường.

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 961/KLGĐTT-KTHS, ngày 04/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk đối với nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Minh D, kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Minh D là Đa chấn thương và các thương tích trên người phù hợp với tai nạn giao thông.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 730/KLTTCT-PY, ngày 25/9/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Bà Nguyễn Thị M bị vết thương đùi – cẳng chân trái, gãy phức tạp đầu dưới xương đùi trái; Gãy phức tạp đầu trên hai xương cẳng chân trái, gãy kín ngành trên ngành dưới xương mu phải là do tác động trực tiếp dạng đè ép của Vật tày, cứng hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới; Vết thương để lại sẹo nằm chéo 1/3 ngoài trán phải, sát đuôi cung mày phải, vết thương để lại sẹo nằm dọc mặt lòng, đốt 3, ngón II bàn tay phải, gãy đốt xa, ngón 2 bàn tay phải, vết thương để lại sẹo nằm dọc mặt lòng, đốt 1, 2 ngón III bàn tay phải, đứt gân duỗi ngón 4 + trật khớp liên đốt gần ngón 4 tay phải là do tác động trực tiếp của Vật tày, cứng, có cạnh hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 74% (Bảy mươi tư phần trăm).

Tại bản Kết luận giám định số 1037/KL-KTHS, ngày 26/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Rơ moóc mang biển số 47R-007.17 có số khung không thay đổi; Xe ô tô mang biển số 47H-035.27 có số máy không thay đổi, số khung không thay đổi; Xe mô tô mang biển số 47H1-696.12 có số máy không thay đổi, số khung không thay đổi.

Tại bản Kết luận giám định số 1581/KL-KTHS, ngày 18/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk đối với 02 đoạn Video mà Cơ quan điều tra thu giữ được, kết luận: 01 tập tin video tên: “VIDEO1.mp4”, dung lượng: 63.8 MB (66,965,504 bytes) được lưu trữ trong đĩa DVD-R không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh, chụp được 04 ảnh diễn biến hành vi trong video; 01 tập tin video tên: “VIDEO2.mp4”, dung lượng: 50.9 MB (53,452,800 bytes) được lưu trữ trong đĩa DVD-R không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh, chụp được 04 ảnh diễn biến hành vi trong video; 01 tập tin video tên: “VIDEO3.mp4”, dung lượng: 46.4 MB (48,693,248 bytes) được lưu trữ trong đĩa DVD-R không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh, chụp được 03 ảnh diễn biến hành vi trong video.

Tại bản Kết luận giám định số 1212/KL-KTHS, ngày 20/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk đối với việc xác định dấu vết va chạm và điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 47H1-696.12 với xe ô tô biển số 47H-035.27 kéo theo rơ moóc biển số 47R-007.17 chiếu xuống mặt đường tại nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông, kết luận:

1. Dấu vết trượt xước, mất sơn, bám dính chất màu trắng (dạng nhựa) ở mặt ngoài góc dưới bên trái lưới tản nhiệt phía trước xe ô tô đầu kéo biển số 47H-035.27 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 47R-007.17 có chiều từ phải qua trái phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu xám (dạng sơn) ở mặt ngoài đuôi cản sau xe mô tô biển số 47H1-696.12. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 47H1-696.12 có chiều từ trái qua phải.

2. Dấu vết trượt xước, móp lún ở mặt ngoài bên trái cản trước xe ô tô đầu kéo biển số 47H-035.27 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 47R-007.17 có chiều từ phải qua trái phù hợp với dấu vết trượt xước ở mặt ngoài phía trên ốp nắp đèn soi biển số của xe mô tô biển số 47H1-696.12. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 47H1-696.12 có chiều từ trái qua phải.

3. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô đầu kéo biển số 47H-035.27 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 47R-007.17 và xe mô tô biển số 47H1-696.12 chiếu xuống mặt đường, tại hiện trường, nằm trước đầu dấu vết chà trượt, ký hiệu (6) trong biên bản khám nghiệm hiện trường (trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường).

Vị trí va chạm, ký hiệu (VC): Căn cứ vào kết luận giám định, hướng đi của các phương tiện, dấu vết tại hiện trường, trên phương tiện và các tài liệu khác xác định vị trí va chạm giữa xe (1) với xe (2) chiếu xuống mặt đường V cách mép đường chuẩn 6,20m, cách mốc cố định 11,75m, cách dấu vết (6) 0,23m, cách vạch dừng đèn tín hiệu giao thông 7,25m.

Tại phiếu đo nồng độ cồn ngày 27/6/2024 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk đối với Phạm Văn Ph cho kết quả: Nồng độ cồn là 0.0 mmol/L.

Tại phiếu xét nghiệm ngày 27/6/2024 của Bệnh viện đa khoa vùng T đối với Phạm Văn Ph cho kết quả: Âm tính với chất ma túy.

Tại phiếu xét nghiệm ngày 27/6/2024 của Bệnh viện Đ đối với ông Nguyễn Minh D cho kết quả: Mẫu máu tán huyết nhiều (huyết thanh màu đỏ đậm), nồng độ cồn là 9.4 mmol/L, âm tính với chất ma túy.

Tại Công văn số 9960/SGTVT-SH, ngày 30/7/2024 của Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh về việc trả lời xác minh giấy phép lái xe: Sở Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh có cấp giấy phép lái xe số 790166003136, hạng FC, số seri BG553858, ngày trúng tuyển 11/3/2020, ngày cấp 17/3/2020, có giá trị đến ngày 17/3/2025 cho Phạm Văn Ph, sinh ngày 20/7/1990, số CMND: 241144812, nơi thường trú: xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Tại Công văn số 1737/SGTVT-QLVT,PT&NL, ngày 29/7/2024 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk trả lời về việc cung cấp thông tin dữ liệu giám sát hành trình của xe ô tô biển số 47H-035.27: Sở Giao thông vận tải Đắk Lắk là cơ quan quản lý, tiếp nhận và sử dụng thông tin từ Thiết bị giám sát hành trình của phương tiện mang biển kiểm soát 47H-035.27. Kiểm tra trích xuất dữ liệu giám sát hành trình gắn trên phương tiện, trong khoảng thời gian từ 09 giờ 00 phút đến 10 giờ 00 phút ngày 27/6/2024, Hệ thống giám sát hành trình của Cục Đường bộ Việt Nam cho kết quả (Không có dữ liệu của xe trong khoảng thời gian đã chọn).

Kết quả xác minh tại Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cung cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk có cấp và quản lý Giấy phép lái xe ô tô hạng A1 số 660954005904, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 18/11/2016, có giá trị đến ngày: Không thời hạn, ngày trúng tuyển: 24/6/1995 cho ông Nguyễn Minh D, sinh ngày: 03/02/1960, nơi cư trú: xã C, huyện C1, tỉnh Đắk Lắk. Vào ngày 27/6/2024, Giấy phép lái xe này không bị Cơ quan có thẩm quyền nào tạm giữ hay tước quyền sử dụng.

Tại bản cáo trạng số: 409/CT-VKS ngày 25/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Phạm Văn Ph về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Văn Ph về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như nội dung bản Cáo trạng số: 409/CT-VKS ngày 25/11/2024, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Ph phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Văn Ph** mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

**/ Các biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 591, 593 và Điều 601 Bộ luật dân sự.

-Về phần xử lý vật chứng: Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại 01 xe ô tô nhãn hiệu CNHTC, loại xe đầu kéo, màu sơn bạc, số khung LZZ1CLWB1PA122246, số máy MC114650230317231157, biển số 47H-035.27, đã qua sử dụng, 01 sơ mi rơ moóc nhãn hiệu DOOSUNG, loại xe SMRM tải tự đổ, màu sơn xanh, số khung DV-DSKS-230FCJ-2, biển số 47R-

007.17, đã qua sử dụng cho anh Nguyễn Văn C là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng.

- Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SH mode, màu đỏ đen, số máy JK01E0197377, số khung RLHJK011XMZ649232, biển số 47H1-696.12, đã qua sử dụng cho bà Nguyễn Thị M là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng.

- Đề nghị trả lại 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 790166003136 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/3/2020, mang tên Phạm Văn Ph.

- Đối với 01 tập tin video tên: “VIDEO1.mp4”, dung lượng: 63.8 MB (66,965,504 bytes) được lưu trữ trong đĩa DVD-R; 01 tập tin video tên: “VIDEO2.mp4”, dung lượng: 50.9 MB (53,452,800 bytes) được lưu trữ trong đĩa DVD-R; 01 tập tin video tên: “VIDEO3.mp4”, dung lượng: 446.4 MB (48,693,248 bytes) được lưu trữ trong đĩa DVD-R tiếp tục tạm giữ lưu trong hồ sơ để đảm bảo phục vụ công tác xét xử.

- **Về phần trách nhiệm dân sự:** Đề nghị chấp nhận bị cáo Phạm Văn Ph đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông D, bà M số tiền 50.000.000 đồng, anh C đã bồi thường cho gia đình ông D, bà M số tiền 150.000.000 đồng. Anh Nguyễn Minh Q (là con của ông D và bà M) là người đại diện hợp pháp đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm và đã tự nguyện viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Phạm Văn Ph.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến đối đáp tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn Ph khai nhận: Phạm Văn Ph (đã có giấy phép lái xe hạng FC theo quy định, không sử dụng chất có cồn và âm tính với chất ma túy) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 47H-035.27 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 47R-007.17 tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát, không giữ khoảng

cách với xe chạy liền trước nên để phía trước bên trái đầu xe ô tô va chạm với phần đuôi xe mô tô biển số 47H1-696.12 do ông Nguyễn Minh D điều khiển chở theo vợ là bà Nguyễn Thị M ngồi phía sau đang lưu thông cùng chiều ở bên phải rồi chuyển hướng sang trái phía trước đầu xe ô tô do Ph điều khiển, gây tai nạn giao thông, hậu quả ông D tử vong, bà M bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 74%. Hành vi của Phạm Văn Ph đã vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết 01 người và bị thương 01 người tỷ lệ tổn thương cơ thể 74%.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Xét quan điểm của đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố B tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Văn Ph về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Như vậy đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Hành vi của bị cáo Phạm Văn Ph đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người”.

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của một người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên.

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi, bị cáo biết được rằng khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông thì phải tuân thủ triệt để các quy định về an toàn giao thông đường bộ, nếu vi phạm sẽ gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Tuy nhiên khi tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát, không giữ khoảng cách với xe chạy liền trước nên bị cáo để xe ô tô đầu kéo biển số 47H-035.27 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 47R-007.17 bên trái đầu xe ô tô va chạm với phần đuôi xe mô tô biển số 47H1-696.12 do ông Nguyễn Minh D điều khiển chở theo vợ là bà Nguyễn Thị M ngồi phía sau đang lưu thông cùng chiều ở bên phải rồi chuyển hướng sang trái phía trước đầu xe ô tô do Ph điều khiển, gây tai nạn giao thông,

hậu quả ông D tử vong, bà M bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 74%. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra và xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới bảo đảm việc giáo dục bị cáo trở thành người tốt và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Xét về nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Từ những nhận định nêu trên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục bị cáo là đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội về sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

- Đối với ông Nguyễn Minh D (đã có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, có sử dụng chất có cồn, âm tính với chất ma túy) điều khiển xe mô tô biển số 47H1-696.12 chở theo vợ là bà Nguyễn Thị M ngồi phía sau tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát, khi cho xe chuyển làn đường không có tín hiệu báo trước, không đảm bảo an toàn nên đã để phần đuôi xe mô tô va chạm với phía trước bên trái đầu xe ô tô đầu kéo biển số 47H-035.27 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 47R-007.17 do Phạm Văn Ph điều khiển, gây tai nạn giao thông, hậu quả ông D tử vong, bà M bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 74% (Bảy mươi tư phần trăm), 02 phương tiện bị hư hỏng nhẹ. Hành vi của ông Nguyễn Minh D đã vi phạm vào khoản 8, khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 13 Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng nên đã phạm vào tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, được quy định tại khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, sau tai nạn ông Nguyễn Minh D đã tử vong nên không đề cập xử lý là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với bà Nguyễn Thị M đứng tên chủ sở hữu xe mô tô biển số 47H1-696.12 nhưng không biết rõ việc ông D đã sử dụng chất có cồn khi điều khiển xe mô tô biển số 47H1-696.12 tham gia giao thông rồi xảy ra vụ tai nạn nêu trên nên không đề cập xử lý là phù hợp nên cần chấp nhận.

[5] *Các biện pháp tư pháp*: Căn cứ Điều 46, Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 590, 591, 593, 601 Bộ luật dân sự.

- *Về phần xử lý vật chứng*: Cần chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại 01 xe ô tô nhãn hiệu CNHTC, loại xe đầu kéo, màu sơn bạc, số khung LZZ1CLWB1PA122246, số máy MC114650230317231157, biển số 47H-035.27, đã qua sử dụng, 01 sơ mi rơ moóc nhãn hiệu DOOSUNG, loại xe SMRM tải tự đổ, màu sơn xanh, số khung DV-DSKS-230FCJ-2, biển số 47R-007.17, đã qua sử dụng cho anh Nguyễn Văn C nhận quản lý, sử dụng.

- Cần chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SH mode, màu đỏ đen, số máy JK01E0197377, số khung RLHJK011XMZ649232, biển số 47H1-696.12, đã qua sử dụng cho bà Nguyễn Thị M là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng.

Cần trả lại 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 790166003136 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/3/2020, mang tên Phạm Văn Ph.

Đối với 01 tập tin video tên: “VIDEO1.mp4”, dung lượng: 63.8 MB (66,965,504 bytes) được lưu trữ trong đĩa DVD-R; 01 tập tin video tên: “VIDEO2.mp4”, dung lượng: 50.9 MB (53,452,800 bytes) được lưu trữ trong đĩa DVD-R; 01 tập tin video tên: “VIDEO3.mp4”, dung lượng: 446.4 MB (48,693,248 bytes) được lưu trữ trong đĩa DVD-R tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

- *Về phần trách nhiệm dân sự*: Cần chấp nhận bị cáo Phạm Văn Ph đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông D, bà M số tiền 50.000.000 đồng, anh Nguyễn Văn C đã bồi thường cho gia đình ông D, bà M số tiền 150.000.000 đồng (là tiền chi phí mai táng cho ông Nguyễn Minh D và tiền chi phí điều trị thuốc men cho bà Nguyễn Thị M). Anh Nguyễn Minh Q (là con của ông D và bà M) là người đại diện hợp pháp đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm và đã tự nguyện viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Phạm Văn Ph.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Ph phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Văn Ph** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Văn Ph cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã E, huyện C để giám sát, giáo dục bị cáo trong suốt thời gian thử thách. Nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

***/ Các biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 590, 591, 593, 601 Bộ luật dân sự.

- *Về phần xử lý vật chứng:* Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả 01 xe ô tô nhãn hiệu CNHTC, loại xe đầu kéo, màu sơn bạc, số khung LZZ1CLWB1PA122246, số máy MC114650230317231157, biển số 47H-035.27, đã qua sử dụng, 01 sơ mi rơ moóc nhãn hiệu DOOSUNG, loại xe SMRM tải tự đổ, màu sơn xanh, số khung DV-DSKS-230FCJ-2, biển số 47R-007.17, đã qua sử dụng cho anh Nguyễn Văn C nhận quản lý, sử dụng.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SH mode, màu đỏ đen, số máy JK01E0197377, số khung RLHJK011XMZ649232, biển số 47H1-696.12, đã qua sử dụng cho bà Nguyễn Thị M là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng.

- Trả lại 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 790166003136 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/3/2020, mang tên Phạm Văn Ph.

(Về vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/12/2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

- Đối với 01 tập tin video tên: “VIDEO1.mp4”, dung lượng: 63.8 MB (66,965,504 bytes) được lưu trữ trong đĩa DVD-R; 01 tập tin video tên: “VIDEO2.mp4”, dung lượng: 50.9 MB (53,452,800 bytes) được lưu trữ trong đĩa DVD-R; 01 tập tin video tên: “VIDEO3.mp4”, dung lượng: 446.4 MB (48,693,248 bytes) được lưu trữ trong đĩa DVD-R tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

- *Về phần trách nhiệm dân sự:* Chấp nhận bị cáo Phạm Văn Ph đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Minh D, bà Nguyễn Thị M số tiền 50.000.000 đồng, anh Nguyễn Văn C đã bồi thường cho gia đình ông D, bà M số tiền

150.000.000 đồng (là tiền chi phí mai táng cho ông Nguyễn Minh D và tiền chi phí điều trị thuốc men cho bà Nguyễn Thị M). Anh Nguyễn Minh Q (là con của ông D và bà M) là người đại diện hợp pháp đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm và đã tự nguyện viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Phạm Văn Ph.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn Ph phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Minh Q vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

*** Nơi nhận:**

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. B;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Thanh

